

Diễn biến thị trường trong phiên

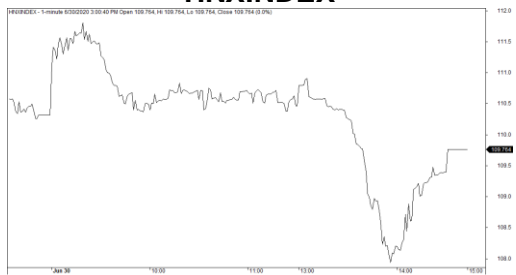
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	825.11	109.76	55.52
% ngày	-0.51%	-0.51%	0.02%
% tuần	-2.56%	-0.99%	-0.85%
% tháng	3.38%	4.59%	4.33%
% năm	-9.50%	12.89%	1.51%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	7,679	751	433
TB 1 tuần	8,019	928	564
TB 1 tháng	6,386	729	496
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	432.30	2.13	7.57
Bán	464.29	6.35	7.32
Giá trị ròng	-31.99	-4.22	0.25
Độ rộng TT			
Mã Tăng	116	67	85
Mã Giảm	195	98	95
Không Đổi	83	200	723
Chỉ số chính			
P/E	14.10	9.58	16.79
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,028	212	873
LS Cổ tức	2.89%	2.24%	5.74%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường thế giới có sự hồi phục khá tích cực trong phiên hôm nay với nhiều chỉ số đang giao dịch ở vùng giá xanh. TTCK VN đi ngược với phiên giảm thứ 3 liên tiếp. Mặc dù vậy, chỉ số VN-Index thu hẹp biên độ giảm khi chỉ giảm 0.51% đóng cửa tại 825.11 điểm. Chỉ số HNX-Index cũng giảm 0.51% neo tại 109.76 điểm; chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ. Điểm tích cực là giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường sụt giảm về gần 4,700 tỷ đồng trong phiên giảm điểm hôm nay cho thấy lực bán đã suy yếu.

Thị trường giảm điểm trong phiên hôm nay đi kèm với sự phân hoá ở nhiều nhóm cổ phiếu. Nhóm Ngân hàng, Bất động sản đã có sự phân hoá với VPB(-2.6%), VRE(-2.4%), BID(-1.6%) đại diện ở chiều giảm trong khi VHM(+2%), VJC(+1.1%), VNM(+0.7%), HDB(+0.4%) có diễn biến tích cực.

DGW tăng hết biên độ đóng cửa tại 38,300 đồng/cp sau kết quả kinh doanh 6 tháng ấn tượng. SJS(+4.2%) đi ngược thị trường đóng cửa tại 23,450 đồng/cp.

Khối ngoại phiên bán ròng thứ 4 liên tiếp nhưng không đáng kể với 36 tỷ đồng. PDR(26 tỷ), VCB(22.4 tỷ) là các mã dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, HPG(106.2 tỷ), FUEVFVND(32.5 tỷ) được mua ròng tích cực nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

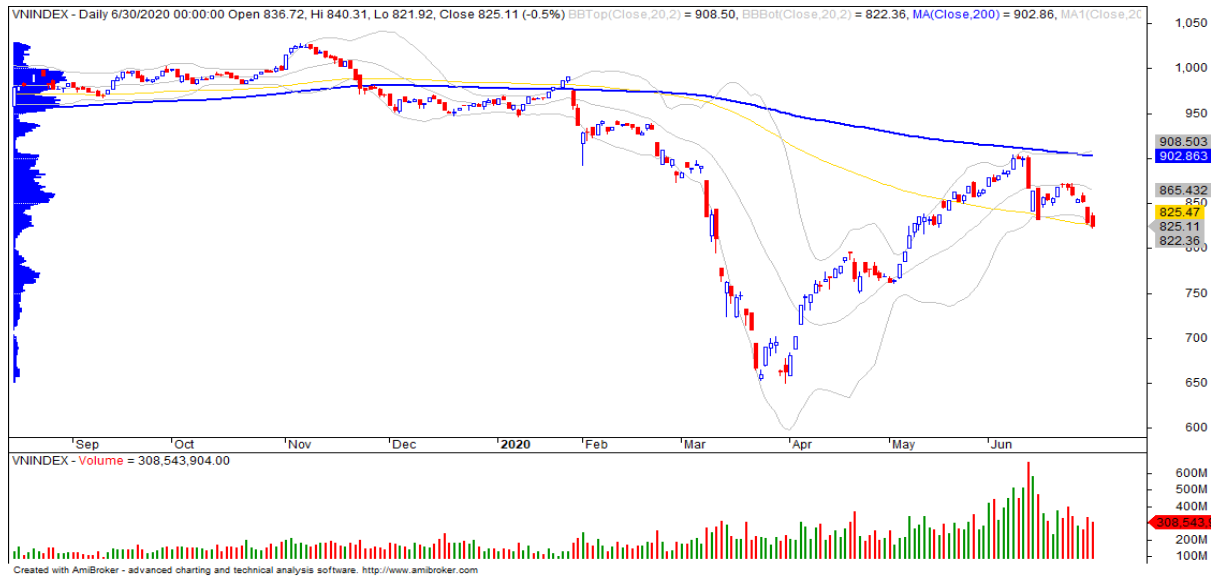
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ hồi phục trở lại và chỉ số VN-Index quay trở lại quanh đường trung bình 50 ngày (tức là mức 838 điểm). Điểm tích cực chúng tôi nhận thấy là lực cầu bắt đáy gia tăng vào cuối phiên khi các chỉ số chính giảm về gần vùng hỗ trợ quanh đường trung bình 50 ngày. Đồng thời, tâm lý ngắn hạn dần rơi vào vùng quá mức và nhiều cổ phiếu rơi vào trạng thái quá bán cho thấy khả năng giảm sâu được đánh giá thấp.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức GIẢM xu hướng ngắn hạn trên hai chỉ số chính với mức kháng cự ở mức 862.05 điểm của chỉ số VN-Index và 115.26 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và hạn chế bán ở giai đoạn hiện tại.



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TĂNG	997	1,000	988	953
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TĂNG	106	108	99	90
Chỉ số VN30	GIẢM	TĂNG	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	835	845	822	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	825.11	-0.51%
VN30	770.53	-0.55%
VN Mid	860.21	-0.69%
VN Small	733	-1.39%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	109.76	-0.51%
HN30	210.09	-1.34%
VNX AllSh	747	-0.48%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	55.52	0.02%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	432.3	
Bán	464.29	
GT ròng	-31.99	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2.13	
Bán	6.35	
GT ròng	-4.22	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.57	
Bán	7.32	
GT ròng	0.25	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DGW	2500	6.98%
DAH	1100	6.96%
HPX	1850	6.92%
PSH	1600	6.84%
VNG	1050	6.71%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
THD	3400	9.94%
TNG	300	2.52%
DGC	700	1.80%
VCS	200	0.33%
AMV	0	0.00%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VAV	3071	6.76%
VCP	3045	6.28%
KLB	374	4.02%
ADG	1198	1.15%
QNS	281	0.97%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TCH	-1600	-6.99%
BCG	-460	-6.98%
FLC	-270	-6.94%
HAI	-220	-6.81%
ITA	-320	-6.81%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VIX	-600	-7.89%
CEO	-400	-5.19%
HUT	-100	-3.70%
S99	-500	-3.60%
TIG	-200	-2.82%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
C4G	-380	-5.28%
G36	-290	-4.75%
LTG	-743	-3.72%
LPB	-250	-2.98%
VEF	-2041	-1.73%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	302,274	
VIC	301,036	
VHM	243,424	
VNM	194,860	
BID	154,848	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	38,077	
SHB	22,995	
VCG	11,661	
VCS	9,467	
PVI	6,840	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	127,753	
VEA	57,294	
MCH	49,496	
BCM	27,270	
BSR	21,325	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HSG	20,422,660	13,690,367
HQC	18,220,010	25,147,383
ITA	17,784,210	23,108,372
FLC	17,459,380	18,349,634
HPG	15,426,230	12,705,111

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
HUT	12,097,809	8,858,172
KLF	5,290,857	4,965,232
ACB	3,585,654	4,847,686
VC3	3,566,100	200,062
SHB	3,196,674	5,205,675

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
LPB	5,392,704	6,563,032
QNS	5,265,306	341,019
KLB	3,019,510	4,226
BSR	2,253,069	6,240,599
BAB	1,077,600	2,543

Nguồn: Bloomberg & YSVN

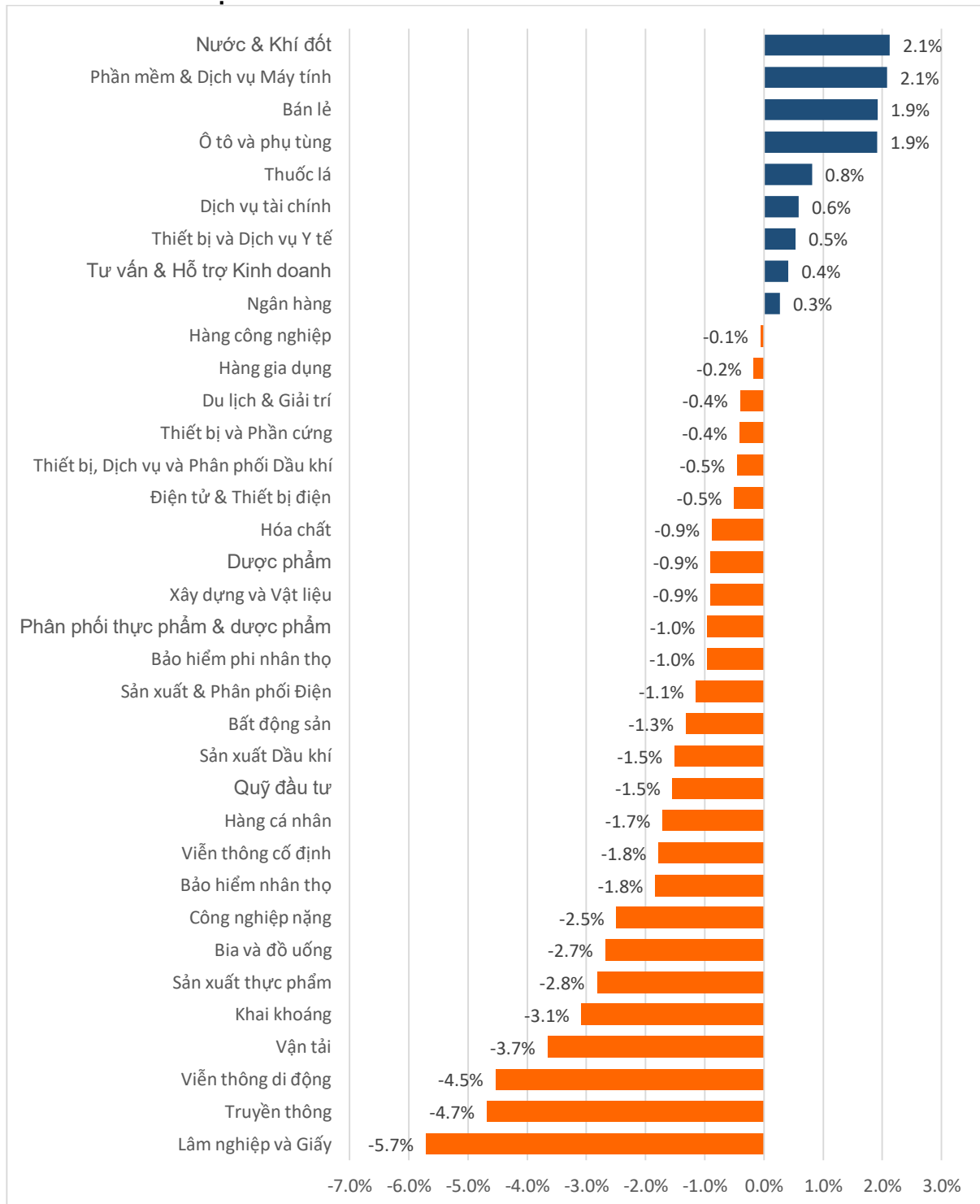
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



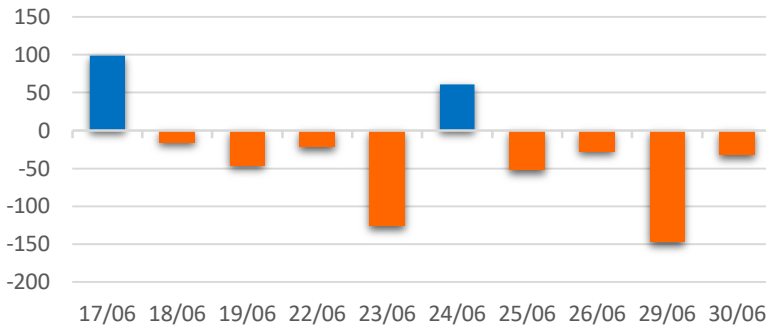
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

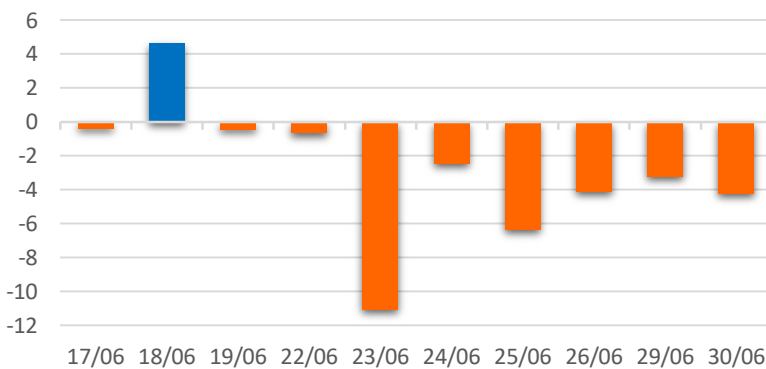
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	106,298	PDR	26,063
VHM	20,991	VCB	22,469
NVL	18,411	VRE	19,763
VNM	3,857	VIC	16,936
FLC	3,241	GAS	13,476

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

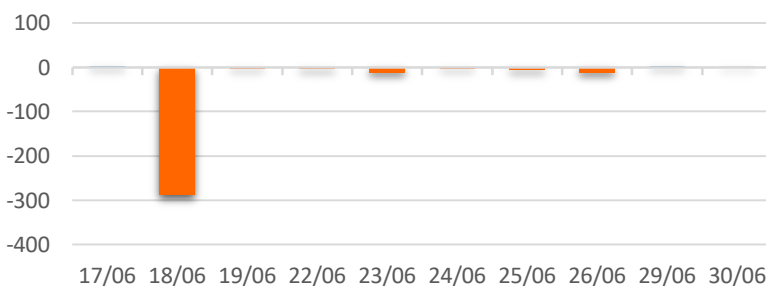
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ART	275	SHS	1,316
VCS	209	SHB	1,151
BVS	158	DGC	814
IDV	116	VCG	778
CTB	114	PVS	613

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BCM	1,669	ACV	5,703
VAV	507	ACE	286
MCH	494	BDG	171
QNS	477	PXL	131
CTR	432	SAS	51

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



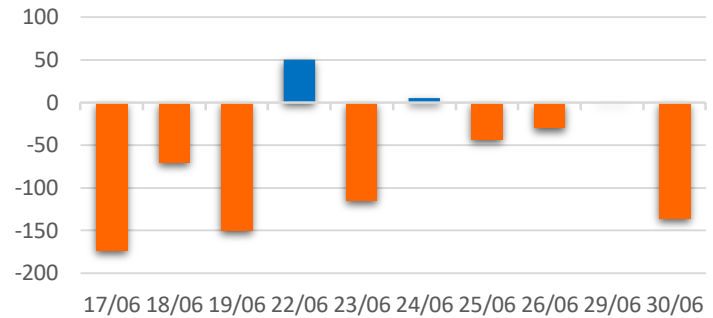
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

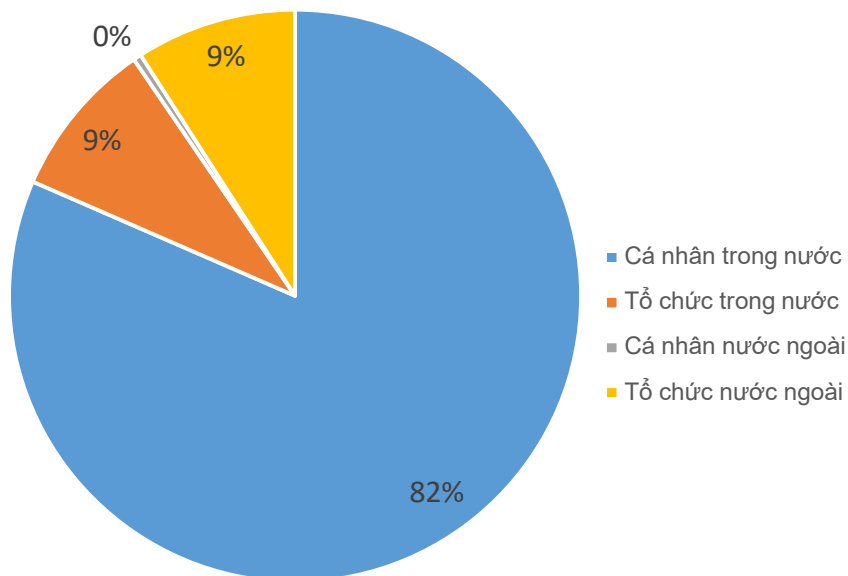
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	12,032	VNS	77,040
DIG	9,800	FUEVFN30	32,745
E1VFN30	6,852	HPG	14,479
TEG	6,127	MBB	13,821
HPG	4,708	HRC	13,543

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

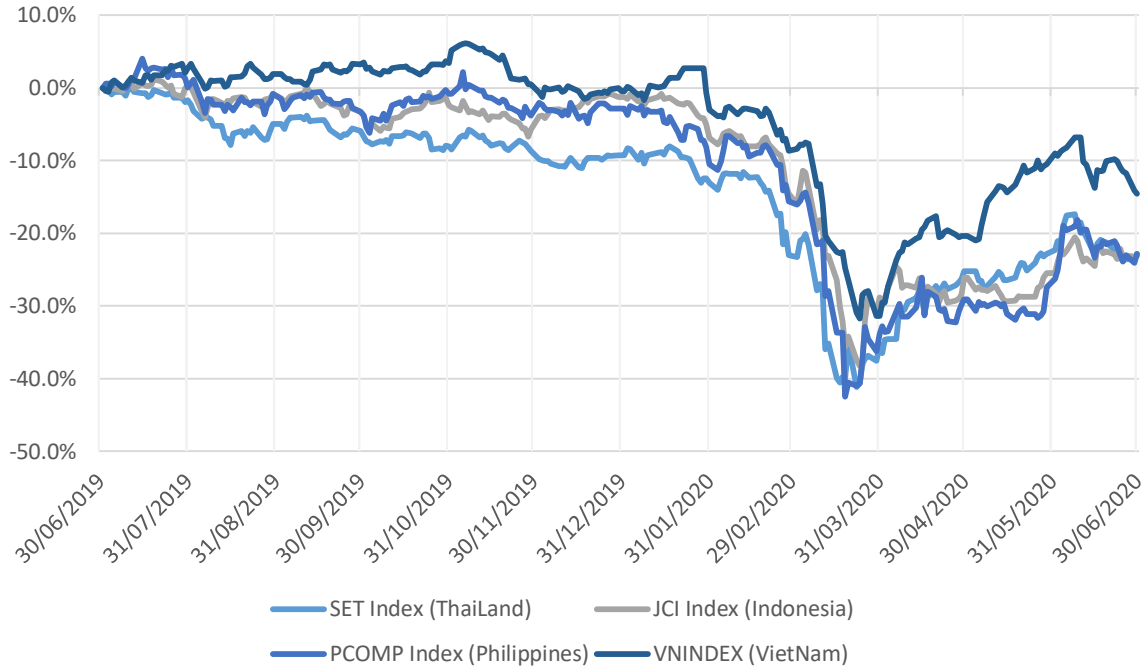


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

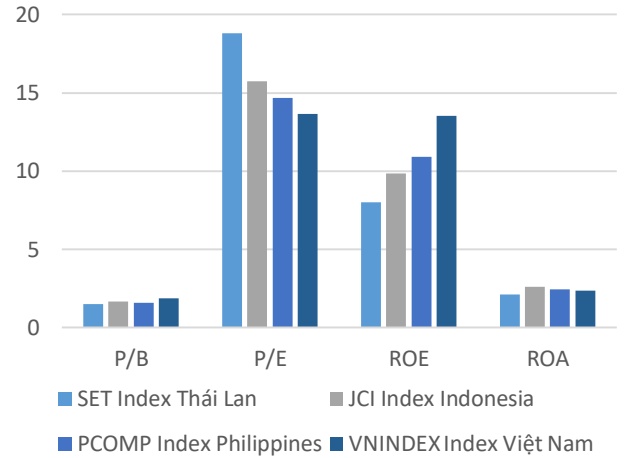
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.5x	1.6x	1.6x	1.9x
P/E		19.1x	16.0x	15.4x	14.3x
ROE	%	8.11	9.88	10.90	13.57
ROA	%	2.12	2.63	2.44	2.36
Vốn hóa	Tỷ USD	483.97	398.14	161.44	130.34
GTGD	Triệu USD	2.38	0.58	0.10	0.38
LS cổ tức	%	3.59	3.19	1.93	2.07

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khankh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written